TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 24- 3- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S– TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Thạo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lã Văn Minh, ông Nguyễn Ngọc Ngát.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Phượng, Thư ký Toà án nhân dân Huyện S, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện S, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Vương Văn Phong,Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20/3/2023 và ngày 24/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện S, tỉnh Bắc Giang, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/HSST ngày 03/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST – HS ngày 05/3/2023, quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2023/HSST ngày 20/3/2023 đối với bị cáo:

Vi Văn H, sinh năm 1977 tại Huyện L, tỉnh Bắc Giang (bị cáo có mặt tại phiên tòa);

Nơi cư trú: Thôn Ch, xã K, Huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn L (đã chết) và bà Bùi Th M, bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không;

Tiền án:

+ Bản án số 07/HS - ST ngày 17/9/1997 của Tòa án Quân sự khu vực 2, Quân khu 1 xử phạt 24 tháng tù về tội "Đào ngũ";

+ Bản án số 29/HSST ngày 18/10/2000 Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt 36 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

+ Bản án số 21/HSST ngày 24/10/2001 của Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh

Lạng Sơn, xử phạt 48 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam";

+ Bản án số 25/HSST ngày 24/11/2004 của Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh Lạng xử phạt 48 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam".

+ Bản án số 49/2012/HSST ngày 16/3/2012 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang, xử phạt 07 năm tù về tội về tội "Lưu hành tiền giả".

Nhân thân: Bản án số 07/HS - ST ngày 17/9/1997 của Tòa án Quân sự khu vực 2, Quân khu 1 xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân" theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1986 (giá trị tài sản chiếm đoạt là 800.000 đồng).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Bị hại: Hoàng Thị Nh, sinh năm: 1970 (vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố K, thị trấn AC, Huyện S, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết với bà Hoàng Thị Nh, khoảng 06 giờ ngày 21/3/2022, H điều khiển xe môtô Honda Wave RS (không rõ biển kiểm soát) đến nhà bà Nh chơi. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, H đưa bà Nh đến chùa Khánh Vân ở thị trấn Ch, Huyện L, tỉnh Bắc Giang. Đến nơi, bà Nh một mình đi vào chùa còn H ngồi chờ ở quán nước trước cổng chùa, trong khi chờ, H mang chiếc xe môtô nêu trên đi cầm cố ở quán cầm đồ (không rõ tên, địa chỉ) được số tiền 4.600.000 đồng và chi tiêu hết. Do hết tiền, H đón xe khách quay lại nhà bà Nh ở thị trấn AC, Huyện S, đến thị trấn AC, H đi bộ đến nhà bà Nh. Quan sát thấy không có ai ở nhà, H đi thẳng đến nhà bếp nhưng cửa bếp bị khóa, H quan sát xung quanh, thấy ở cửa nhà vệ sinh gần bếp có một hộp đựng dụng cụ bên trong có một chiếc kìm điện, đầu bằng, dài khoảng 18 đến 20cm, H cầm kìm cho mũi kìm vào khe hở giữa thân khóa và móc khóa rồi rồi dùng lực giật mạnh làm móc bật khỏi ổ khóa, H mở cửa vào bếp, thấy 01 chiếc xe mô tô của bà Nhcó biển kiểm soát 98AD-011.24, nhãn hiệu VIET THAI dựng trong bếp, H dắt xe ra ngoài, dùng chìa khóa của chiếc xe mô tô mà H đã cầm cố trước đó mở được khóa điện xe mô tô, H đóng cửa bếp rồi điều khiển xe ra đường quốc lộ 31 quay lại chùa Khánh Vân. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, H và bà Nh đi bộ từ chùa ra quốc lộ 31, bà Nh đón xe khách về nhà còn H quay lại nơi gửi xe, lấy xe đi về nhà tại Thôn Ch, xã K, Huyện L cất xe trong nhà bếp.

Bà Nh về nhà, phát hiện mất xe mô tô nên ngày 22/3/2022 đã trình báo sự việc với Công an thị trấn AC và giao nộp 01 ổ khóa Việt Tiệp cũ. Tối ngày 23/3/2022, H mang chiếc xe mô tô trả lại bà Nh. Ngày 24/3/2022, bà Nh đã giao nộp chiếc xe mô tô nêu trên cho cơ quan Công an (BL 61-63, 203-207).

Ngày 04/4/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện S đã yêu cầu định

giá chiếc xe mô tô của bà Nh bị H trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS, ngày 15/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản Huyện S xác định giá trị của xe mô tô nêu trên là 3.750.000 đồng (BL 50; 52-56).

Bản cáo trạng số 09/CT – VKS ngày 03/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân Huyện S, tỉnh Bắc Giang truy tố Vi Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện S trình bày luận tội tại phiên tòa: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vi Văn H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

- Xử phạt Vi Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2022.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện S còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện S luận tội, bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành các hành vi tố tụng hợp pháp, bản thân bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

Về việc vắng mặt của bị hại: Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, qua xét hỏi, bị cáo Vi Văn H khai nhận nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe môtô biểm kiểm soát 98AD - 011.24, của bà Nh như nội dung bản cáo trạng số 09/CT – VKS ngày 03/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện S đã truy tố, bị cáo không kêu oan.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện tội phạm và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tài sản bị cáo trộm cắp được định giá trị giá 3.750.000 đồng. Do vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận, bị cáo Vi Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tái phạm nguy hiểm, tội danh và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số 09/CT – VKS ngày 03/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Struy tố bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, vì vậy cần có bản án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, phòng ngừa.

[3] Xét về nhân thân bị cáo: Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

Ngày 17/9/1997, bị Tòa án Quân sự khu vực 2, Quân khu 1 xử phạt về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân" (giá trị tài sản chiếm đoạt là 800.000 đồng).

Trước lần phạm tội này bị cáo đã có 05 lần phạm tội và bị các Toà án xét xử kết tội "Đào ngũ", tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội "trốn khỏi nơi giam", tội "Lưu hành tiền giả".

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản bị cáo trộm cắp nhưng sau đó bị cáo đã tự nguyện trả lại cho bà Nh. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Bộ luật hình sự. Tình tiết tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù giam để cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Bị cáo là người không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[6] Vật chứng của vụ án: Ngày 07/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Sđã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bà Hoàng Thị Nh 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu VIỆT THÁI, BKS 98AD-01124 là đúng quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chiếc kìm H sử dụng để phá khóa cửa bếp nhà bà Nhvà chiếc chìa khóa xe H dùng để mở ổ khóa điện xe mô tô của bà Nh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Sđã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với 01 (một) ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, cũ không còn giá trị sử dụng nên tịc thu tiêu hủy.

[6]Về Trách nhiệm dân sự: Bà Nh đã nhận lại được chiếc xe mô tô bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106, khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, khoản 1, khoản 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

- Xử phạt: Vi Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2022.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 khóa loại khóa móc một mặt có chữ "CLOCK", một mặt có chữ "VIỆT TIỆP" niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu 01.

- Án phí: Bị cáo Vi Văn H phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Huyện S;
- Công an Huyện S;
- Chi cục THADS Huyện S;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thạo